

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Xây dựng); Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND, ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 84/TTr-SXD ngày 29/12/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 02 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Xây dựng), Ủy ban nhân dân cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục và nội dung chi tiết từng thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế thủ tục hành chính số 7 khoản II mục A và số 7 khoản IV mục C phần I và II tại Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố các TTHC thuộc ngành Xây dựng áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Cục kiểm soát TTHC, VPCP (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT-KSTT *Ch*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lại Xuân Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(SỞ XÂY DỰNG), ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN ÁP DỤNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Kèm theo Quyết định số 03 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (01 thủ tục).

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I	Lĩnh vực quy hoạch xây dựng		
1		Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh)	Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính.

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện (01 thủ tục).

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
I	Lĩnh vực quy hoạch xây dựng		
1		Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện)	Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính.

PHẦN II NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. TTHC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH:

I. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng:

1. Thủ tục: Cấp giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính. Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng theo quy định hoặc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đáp ứng theo quy định.</p> <p>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ, điều kiện cấp phép, lấy ý kiến các cơ quan liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sở Xây dựng tổ chức kiểm tra hồ sơ, kiểm tra điều kiện cấp phép theo quy định. Nếu có tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế thì thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư để bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ trong thời gian không quá 04 ngày làm việc. Thời gian mà tổ chức, cá nhân bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.- Trường hợp cần thiết, Sở Xây dựng có văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị về các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật. Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày Sở Xây dựng lấy ý kiến tham gia, các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình (<i>thời gian ghi nhận văn bản tham gia của các cơ quan được tính tại thời điểm Sở Xây dựng nhận được văn bản qua hòm thư công vụ hoặc hệ thống eOffice hoặc văn bản đến thể hiện tại số công văn của cơ quan</i>). Sau thời hạn nêu trên, nếu không có ý kiến thì được xem là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; Sở Xây dựng căn cứ quy định hiện hành để cấp giấy phép quy hoạch. Sở Xây dựng có thể tổ chức họp cùng các cơ quan liên quan để xem xét cấp giấy phép quy hoạch thay cho việc lấy ý kiến bằng văn bản.- Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan và kết quả thẩm định điều kiện cấp phép theo quy định, Sở Xây dựng tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép quy hoạch hoặc trả lời bằng văn bản đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <p>Bước 3. Xem xét, cấp giấy phép quy hoạch.</p> <ul style="list-style-type: none">- Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm trình UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tờ trình của Sở Xây dựng.- Trường hợp quá thời hạn nêu trên, Văn phòng UBND tỉnh có văn bản thông báo kết quả giải quyết cho Sở Xây dựng và chủ đầu tư để biết, thực hiện. <p>Bước 4. Trả kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả và đóng phí, lệ phí (nếu có) tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng; trường hợp đã đăng ký nhận
----------------------------	--

	<p>kết quả qua dịch vụ bưu chính thì việc trả kết quả, thu phí, lệ phí (nếu có) và cước phí được thực hiện qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>Thời gian nhận và trả hồ sơ: Các ngày làm việc trong tuần, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ; buổi chiều: Từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút.</p>
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (<i>theo mẫu</i>). - Sơ đồ vị trí, địa điểm đề nghị cấp Giấy phép quy hoạch. - Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị. - Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư. - Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (<i>một</i>) bộ.</p>
Thời hạn giải quyết:	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng thẩm định và lấy ý kiến: 10 ngày làm việc. - Cơ quan có thẩm quyền cấp phép (UBND tỉnh): 05 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Kon Tum. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Xây dựng tỉnh Kon Tum.
Kết quả:	Giấy phép quy hoạch hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép quy hoạch.
Lệ phí:	Lệ phí cấp Giấy phép quy hoạch: 2.000.000 đồng/giấy phép (<i>Hai triệu đồng/giấy phép</i>).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (<i>mẫu số 1, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>). - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (<i>mẫu số 3, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH 12 ngày 17/6/2009 của Quốc hội. - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ. - Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ. - Thông tư số 173/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng.

Mẫu số 1

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà.....Đường: Phường (xã):
 - Tỉnh, thành phố.....
 - Số điện thoại:
2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....
 - Phường (xã) Quận (huyện):
 - Tỉnh, thành phố:
 - Phạm vi dự kiến đầu tư:
 - Quy mô, diện tích:.....(ha)
 - Hiện trạng sử dụng đất
3. Nội dung đầu tư:
- Chức năng dự kiến:
- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:
4. Tổng mức đầu tư dự kiến:.....
5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 3

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:

- Người đại diện: Chức vụ:

- Địa chỉ liên hệ:

- Số nhà:.....Đường.....Phường (xã):.....

- Tỉnh, thành phố:

- Số điện thoại:

2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....

- Phường (xã): Quận (huyện):

- Thành phố:

- Phạm vi ranh giới:

- Quy mô, diện tích:.....(ha)

- Hiện trạng sử dụng đất:.....

3. Nội dung đầu tư:

- Chức năng công trình:

- Mật độ xây dựng:.....%

- Chiều cao công trình:.....m.

- Số tầng:.....

- Hệ số sử dụng đất:.....m²

- Dự kiến tổng diện tích sàn xây dựng:.....

4. Tổng mức đầu tư dự kiến xây dựng:.....

5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai
tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

..... ngày tháng ... năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

B. TTHC SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN:

I. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng:

1. Thủ tục: Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1. Tiếp nhận hồ sơ. Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính. UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và ghi giấy biên nhận đối với trường hợp hồ sơ đáp ứng theo quy định hoặc hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp không đáp ứng theo quy định.</p> <p>Bước 2. Kiểm tra hồ sơ, điều kiện cấp phép, lấy ý kiến các cơ quan liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none">- UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra hồ sơ, kiểm tra điều kiện cấp phép theo quy định. Nếu có tài liệu còn thiếu, tài liệu không đúng theo quy định hoặc không đúng với thực tế thì thông báo một lần bằng văn bản cho chủ đầu tư để bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ trong thời gian không quá 04 ngày làm việc. Thời gian mà tổ chức, cá nhân bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết hồ sơ.- Trường hợp cần thiết, UBND cấp huyện có văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị về các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật. Trong thời gian không quá 04 ngày làm việc kể từ ngày UBND cấp huyện lấy ý kiến tham gia, các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình (<i>thời gian ghi nhận văn bản tham gia của các cơ quan được tính tại thời điểm UBND cấp huyện nhận được văn bản qua hòm thư công vụ hoặc hệ thống eOffice hoặc văn bản đến thể hiện tại số công văn của cơ quan</i>). Sau thời hạn nêu trên, nếu không có ý kiến thì được xem là đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình; UBND cấp huyện căn cứ quy định hiện hành để cấp giấy phép quy hoạch. UBND cấp huyện có thể tổ chức họp cùng các cơ quan liên quan để xem xét cấp giấy phép quy hoạch thay cho việc lấy ý kiến bằng văn bản. <p>Bước 3. Xem xét, cấp giấy phép quy hoạch.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan và kết quả thẩm định điều kiện cấp phép theo quy định, UBND cấp huyện xem xét, cấp giấy phép quy hoạch trong thời gian không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.- Trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép quy hoạch, UBND cấp huyện có văn bản trả lời cho chủ đầu tư được biết trong thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. <p>Bước 4. Trả kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả và đóng phí, lệ phí (nếu có) tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; trường hợp đã đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính thì việc trả kết quả, thu phí, lệ phí (nếu có) và cước phí được thực hiện qua dịch vụ bưu chính.- Thời gian nhận và trả hồ sơ: Các ngày làm việc trong tuần, từ thứ Hai đến thứ Sáu. Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ; buổi chiều: Từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút.
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	a) Thành phần hồ sơ bao gồm: - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch (<i>theo mẫu</i>).

	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ vị trí, địa điểm đề nghị cấp Giấy phép quy hoạch. - Dự kiến phạm vi, ranh giới khu đất, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị. - Dự kiến nội dung đầu tư, quy mô dự án và tổng mức đầu tư. - Báo cáo về pháp nhân và năng lực tài chính để triển khai dự án. b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.
Thời hạn giải quyết:	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Tổ chức, cá nhân.
Cơ quan thực hiện:	UBND cấp huyện.
Kết quả:	Giấy phép quy hoạch hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép quy hoạch.
Lệ phí:	Lệ phí cấp Giấy phép quy hoạch: 2.000.000 đồng/giấy phép (Hai triệu đồng/giấy phép).
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung (mẫu số 1, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ). - Đơn đề nghị cấp giấy phép quy hoạch sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ (mẫu số 3, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ).
Yêu cầu, điều kiện:	Không.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009 của Quốc hội. - Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ. - Nghị định số 44/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ - Thông tư số 171/2016/TT-BTC ngày 27/10/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 1373/QĐ-BXD ngày 25/11/2015 của Bộ Xây dựng.

Mẫu số 1

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình tập trung)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....

- Người đại diện: Chức vụ:

- Địa chỉ liên hệ:

- Số nhà.....Đường:..... Phường (xã):

- Tỉnh, thành phố.....

- Số điện thoại:

2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....

- Phường (xã) Quận (huyện):

- Tỉnh, thành phố:

- Phạm vi dự kiến đầu tư:

- Quy mô, diện tích:.....(ha)

- Hiện trạng sử dụng đất

3. Nội dung đầu tư:

- Chức năng dự kiến:

- Cơ cấu sử dụng đất dự kiến:

4. Tổng mức đầu tư dự kiến:.....

5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai
tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

1000

Mẫu số 3

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015
về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP QUY HOẠCH
(Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình riêng lẻ)

Kính gửi :

1. Chủ đầu tư:.....

- Người đại diện: Chức vụ:

- Địa chỉ liên hệ:

- Số nhà:.....Đường.....Phường (xã):.....

- Tỉnh, thành phố:

- Số điện thoại:

2. Vị trí, quy mô khu vực dự kiến đầu tư:.....

- Phường (xã): Quận (huyện):

- Thành phố:

- Phạm vi ranh giới:

- Quy mô, diện tích:.....(ha)

- Hiện trạng sử dụng đất:.....

3. Nội dung đầu tư:

- Chức năng công trình:

- Mật độ xây dựng:.....%

- Chiều cao công trình:.....m.

- Số tầng:.....

- Hệ số sử dụng đất:.....m²

- Dự kiến tổng diện tích sàn xây dựng:.....

4. Tổng mức đầu tư dự kiến xây dựng:.....

5. Cam kết: tôi xin cam đoan thực hiện đúng theo giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng ... năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)